

Số: 13/2025/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 20 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Huyền T, sinh năm 1999; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường M, quận Đ, thành phố Hải Phòng (nay là tổ dân phố N, phường N, thành phố Hải Phòng);

Bị đơn: Anh Hoàng Duy L, sinh năm 1998; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường M, quận Đ, thành phố Hải Phòng (nay là tổ dân phố N, phường N, thành phố Hải Phòng);

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Huyền T và anh Hoàng Duy L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Huyền T và anh Hoàng Duy L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Phạm Thị Huyền T và anh Hoàng Duy L có 01 con chung là Hoàng Duy A, sinh ngày 07/01/2020. Khi ly hôn, chị T và anh L thống nhất giao con chung Hoàng Duy A cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, chị T và anh L tự thỏa

thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Huyền T và anh Hoàng Duy L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị Huyền T nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Trong đó, nộp thay anh L là 75.000 đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006677 ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Hải Phòng); chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 6 – Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 6 – Hải Phòng;
- UBND phường Nam Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng (GCN số 23 ngày 25/9/2019) ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Bùi Xuân Vinh

